

Nguyễn Khắc Thuần

Lý Thường Kiệt



LÝ THƯỜNG KIỆT VÀ TRẦN ĐẠI THẮNG Ở NHƯ NGUYỆT
NĂM ĐINH TÝ (1077) TRONG TÌNH CẢM CỦA ĐẠI THIỀN SƯ
PHÁP BẢO

Lý Thường Kiệt vốn có họ và tên thật là Ngô Tuấn, người làng Bắc Biên, xã Phúc Xá (nay thuộc xã Ngọc Thụy, huyện Gia Lâm, Hà Nội), sau ông dời nhà về định cư phường Thái Hòa (nay thuộc nội thành Hà Nội). Ngô Tuấn tự là Thường Kiệt, sau vì có công, được triều đình ban thưởng rất trọng hậu, lại còn cho lấy theo họ của Hoàng Đế nhà Lý, đương thời liền nhân đó ghép họ được ban với tên tự mà gọi là Lý Thường Kiệt, mãi rồi thành quen, khiến cho không ít hậu sinh quên mất cả họ lẫn tên thật của ông. Ông sinh năm Kỷ Mùi (1019), mất năm Ất Dậu (1105), hưởng thọ 86 tuổi.

Trong quân sự, Lý Thường Kiệt là bậc đại danh tướng, là linh hồn của những chiến công lớn nhất lịch sử nước nhà trong thế kỷ thứ XI ; Trong chính trị, Lý Thường Kiệt là đấng đại danh thần, là chỗ dựa tin cậy và vững chắc của nhà Lý, nhất là dưới thời trị vì của Hoàng Đế Lý Nhân Tông (1072-1127) ; Trong lịch sử văn học, Lý Thường Kiệt là cây đại bút, tác giả của Nam quốc sơn hà - áng hùng thi có giá trị

thiên liêng như bản tuyên ngôn độc lập lần thứ nhất của nước nhà. Trong bộ bách khoa toàn thư đồ sộ của mình là Lịch triều hiến chương loại chí (Nhân vật chí), nhà bác học Phan Huy Chú viết về Lý Thường Kiệt như sau : "Ông là người giàu mưu lược lại rất có biệt tài làm tướng sù, từng làm quan trải thờ đến ba đời Hoàng Đế (gồm Lý Thái Tông : 1028-1254 , Lý Thánh Tông : 1054-1072 và Lý Nhân Tông : 1072-1127 - NKT), phá Tống, bình Chiêm, công lao đức vọng ngày một lớn, được sùng ái, thật xứng là người đứng đầu các bậc công hầu vậy ".

Năm 1069, Lý Thường Kiệt được cùng với Hoàng Đế Lý Thánh Tông cầm quân đánh thẳng vào Nam, trừng trị đích đáng hành vi quấy phá của Chiêm Thành và bẻ gãy mưu đồ lợi dụng Chiêm Thành mà nhà Tống đã công phu chuẩn bị từ nhiều năm trước. Năm 1075, Lý Thường Kiệt là người trực tiếp vạch kế hoạch, đồng thời cũng là tướng tổng chỉ huy quân đội Đại Việt, bất ngờ tiến như vũ bão sang Trung Quốc, san bằng ba căn cứ lớn ở Ung Châu, Khâm Châu và Liêm Châu, tiêu diệt một phần tiềm năng quân sự rất quan trọng của nhà Tống. Năm 1077, một lần nữa, Lý Thường Kiệt vừa là người trực tiếp vạch kế hoạch, lại cũng vừa là tướng tổng chỉ huy quân dân Đại Việt trong cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại chống quân Tống xâm lăng. Với trận đại thắng lấy lừng ở trận quyết chiến chiến lược Như Nguyệt (tháng 3 năm Đinh Tỵ - 1077), tên tuổi của Lý Thường Kiệt đã trở nên bất diệt với lịch sử nước nhà. Dư âm của trận Như Nguyệt vang khắp bốn phương, khiến cho các nhà tu hành Phật Giáo lúc bấy giờ cũng không ngớt lời tán thưởng.

Sau trận đại thắng ở Như Nguyệt, Lý Thường Kiệt được bổ làm Tổng Trấn Thanh Hoa (đất này từ thời Thiệu Trị mới vì lệ kỵ húy mà đổi gọi

là Thanh Hóa).Bấy giờ có thầy học của Linh Nhân Hoàng Thái Hậu (tức bà Ý Lan - thân mẫu của Hoàng Đế Lý Nhân Tông) là Sùng Tín Đại Trưởng Lão từ Thăng Long vào chơi, Lý Thường Kiệt liền nhờ Sùng Tín Đại Trưởng Lão tìm đất để dựng chùa và Sùng Tín Đại Trưởng Lão đã chọn khu đất nằm ở phía Nam núi Ngưỡng Sơn.Đất này xưa thuộc xã Ngọ Xá, huyện Vĩnh Lộc, nay thuộc xã Hà Ngọc, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.Chính Lý Thường Kiệt là người đã trực tiếp trông coi việc xây cất ngôi chùa này.Sau bốn năm (1085-1089) thì khánh thành, Lý Thường Kiệt đặt cho tên gọi là chùa là Linh Xứng.

Từ khi có thêm chùa Linh Xứng , Phật Tử vốn dĩ đã rất nể trọng Lý Thường Kiệt lại càng có phần nể trọng hơn.Thiền Sư Thích Pháp Bảo (tức Giác Tính Hải Chiếu Đại Sư) là người có cơ may được chứng kiến sự kiện khá đặc biệt này.Theo ghi chép của các thư tịch cổ như : Vĩnh Lộc huyện phong thổ chí lược, Ái Châu bi ký, Thanh Hóa tịnh chí, àv.v. thì sau khi Lý Thường Kiệt qua đời, chính Thích Pháp Bảo là người đã có vinh dự được giao việc soạn bài văn bia cho chùa Linh Xứng.Và, Thích Pháp Bảo đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ khó khăn này.Khoảng đầu thế kỷ XX, chùa Linh Xứng bị đổ nát hoàn toàn, tuy nhiên, tấm bia trên đó có khắc bài Ngưỡng sơn Linh Xứng tự bi minh (bài minh khắc trên bia để tại chùa Linh Xứng ở Ngưỡng Sơn) do Thích Pháp Bảo soạn thì vẫn còn.Đó thực sự là một trong những tác phẩm văn học sáng giá của thế kỷ thứ XI.Bài này khá dài, vì thế, chúng tôi chỉ xin trích dịch và giới thiệu với bạn đọc vài ba trích đoạn ngắn mà thôi.

Thứ nhất là trích đoạn kể về việc xây dựng dựng chùa Linh Xứng : " Thế là cùng nhau phát hết những bụi cỏ rậm, bạt hết những tảng đá

to ; Thầy phong thủy thì xét hướng, thợ lành nghề thì vẽ kiểu, các quan thì góp tiền, sĩ dân khắp nơi cũng cùng nhau kéo tới ; Bấy giờ, ai kém sức thì bào hoặc gọt, ai giỏi nghề thì dựng hoặc xây ; Chùa Phật rộng thênh thang nằm ở giữa còn phòng chay rộng rãi thì ở hai bên ; Phía sau chùa có tháp Chiêu An cao chót vót những chín tầng.Chùa mở cửa bốn bên và cửa nào cũng có song tiện, phía trong lại có rèm the.Tiếng gió rung chuông bạc quyện với tiếng chim rừng ; nắng soi tháp báu, sắc vàng điệp lung linh ; Quanh lan can trồng đầy hoa cỏ , đúng là cảnh thức tỉnh hồn mê, xua tan mọi nỗi niềm tục lụy ".

Đoạn thứ hai là những lời ca ngợi công đức của Lý Thường Kiệt, chân thành, thấm thiết và cũng thật là cảm động : "Lúc còn trẻ, Thái Úy (chức của Lý Thường Kiệt - NKT) được chọn vào cấm đình, hầu Thái Tông Hoàng Đế chưa đầu một kỷ (một kỷ là mười năm - NKT) mà tiếng thơm đã nức nở khắp hoàng cung.Đến khi Thánh Tông Hoàng Đế nối ngôi trị nước, Thái Úy lại hết lòng phò tá, là người luôn ra sức siêng năng, thật là nổi bật trong hàng tả hữu, cho nên mới được gia phong hàm Kiểm Hiệu Thái Bảo.Khi nước Phật Thệ (tức Chiêm Thành - NKT) khinh nhờn phép tắc, chẳng chịu vào châu, vương sư liền rầm rộ tiến đánh.Thái Úy thao lược hơn đời, được vào cấm cung để nhận mưu chước, ước chế quân luật thật nghiêm để đánh quân thù. Hoàn Vương (chỉ vua Chiêm Thành -NKT) hết đường chạy trốn, đành phải tự bó tay mà chịu cắt tai ".

"Đầu niên hiệu Thái Ninh (niên hiệu của Hoàng Đế Lý Nhân Tông, dùng từ năm 1072 đến năm 1076 - NKT) đức kim thượng Minh Hiếu Hoàng Đế (chỉ Lý Nhân Tông - NKT) lên ngôi, Thái Úy với tư cách là Y Doãn, Hoắc Quang (hai danh thần của Trung Quốc đời nhà

Thượng và đời nhà Hán đã có công phò tá Hoàng Đế Trung Quốc lúc còn tuổi ấu thơ, đây chỉ việc Lý Thường Kiệt là Phụ Chính Đại Thần của Lý Nhân Tông - NKT) được Hoàng Thượng giao quyền nhiếp chính và gửi gắm công việc xã tắc. Bổng chốc, quân biên ải của nhà Tống dòm ngó nước ta, Thái Úy sẵn mưu chước của triều đình, thống lĩnh quân sĩ, tràn sang diệt hết cả ba châu (chỉ Ung Châu, Khâm Châu và Liêm Châu - NKT) và bốn trại (chỉ bốn trại lính lớn của nhà Tống ở Ung Châu là Hoành Sơn, Thái Bình, Vĩnh Bình và Cổ Vạ - NKT) dễ dàng như bẻ cành gỗ mục. Chẳng bao lâu sau, giặc lại ồ ạt kéo đến sông Như Nguyệt, sục sôi quyết chí trả thù cho ba châu, Thái Úy liền cầm quân ra chống trả".

"Thái Úy vào trong thì sáng suốt khoan hòa, ra ngoài thì nhân từ giản dị, đối đãi phong tục nào có quản công, việc gì cũng siêng năng, sai bảo dân thì ôn hòa, cho nên, đời được cậy nhờ chẳng phải ít".

"Thái Úy tuy thân vướng việc đời mà lòng vẫn luôn hướng về Tam Thừa (chỉ Tiểu Thừa, Trung thừa và Đại Thừa, tức là Phật Giáo nói chung - NKT) có lẽ vì Hoàng Thượng và Thái Hậu thực tâm tôn sùng giáo lý nhà Phật chăng? Cho nên, vâng theo ý chỉ của Hoàng Thượng và Thái Hậu, Thái Úy không ngừng nâng đỡ Phật Giáo. Nhân lúc rảnh việc triều đình, thầy của Thái Hậu là Sùng Tín Đại Trưởng Lão mới từ kinh sư đi vào, mở mang giáo hóa, khơi thông tập tục mới lạ, răn điều ác, trọng việc thiện, khác nào cây cỏ được nhuần thấm trận mưa rào, cho nên, không ai là không vui tươi hơn hở."

Kết thúc Ngưỡng Sơn Linh Xứng tự bi minh là phần văn vần khá dài, lời lẽ giản dị mà hùng tráng, vừa tỏ được cái tâm khả kính của người tu hành, lại cùng vừa ngợi sáng niềm kiêu hãnh của một thần dân

trước sự nghiệp phi thường của bậc vĩ nhân Lý Thường Kiệt. Xin được giới thiệu một trích đoạn ngắn như sau :

Việt hữu Lý công,
Cổ nhân chuẩn thức.
Mục quận ký ninh,
Chưởng sư tất khắc.
Danh dương hàm hạ,
Thanh chấn hà vực.
Tông giáo quy sùng,
Cảnh phúc thị thực.

Nghĩa là :

Nước Việt có tướng công người họ Lý,
Nói theo đúng thể thức của người xưa.
Trị dân thì dân được yên,
Xuất quân thì tất thắng.
Tên tuổi vang lừng khắp cõi,
Tiếng thơm nức bốn phương.
Thuận theo và tôn sùng Phật Giáo,
Giữ gìn phúc đức quả là đây.

Trong thư tịch cổ, hình như viết về danh nhân Lý Thường Kiệt, hiếm thấy tác phẩm nào có lời lẽ cảm động như Ngưỡng Sơn Linh Xứng tự bi minh . Văn bia còn, cái tâm mờ sáng của Thích Pháp Bảo cũng mãi còn với "vạn cổ thử giang sơn" (muôn đời non nước này).

NGUYỄN KHẮC THUẦN

Nguồn:

Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 25 tháng 11 năm 2004